|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT ĐỐNG ĐA**  Số: 90/KH-THPTĐĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;*

*Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Công văn 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022 – 2023;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022 – 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ Quyết định số 2865/QĐ- UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022 – 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 – 2023;*

*Căn cứ Công văn số 2600/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 của Sở GDĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học phổ thông năm học 2022 – 2023;*

*Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 07/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Trường THPT Đống Đa xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 – 2023 như sau:*

**II. ĐẶC ĐIỂM, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương**

Quận Đống Đa nằm ở phía Tây nam của Thành phố Hà Nội, tiếp giáp với 5 quận Hoàn Kiếm, Ba Đình, Cầu Giấy, Thanh Xuân, Hai Bà Trưng. Phía bắc giáp quận Ba Đình, phía đông bắc giáp quận Hoàn Kiếm (ranh giới là phố Lê Duẩn), phía đông giáp quận Hai Bà Trưng (ranh giới là phố Lê Duẩn và đường Giải phóng), phía nam giáp quận Thanh Xuân (ranh giới là đường Trường Chinh và đường Láng), phía tây giáp quận Cầu Giấy (ranh giới là sông Tô Lịch). Địa hình quận Đống Đa tương đối bằng phẳng. Có một số hồ lớn như Ba Mẫu, Kim Liên, Xã Đàn, Đống Đa, Văn Chương. Trước có nhiều ao, đầm nhưng cùng với quá trình đô thị hóa đã bị lấp. Quận có hai sông nhỏ chảy qua là sông Tô Lịch và sông Lừ. Phía đông có một vài gò nhỏ, trong đó có gò Đống Đa. Quận Đống Đa có diện tích khoảng 9,95km2, gồm 21 phường với dân số trên 400.110 người. Một số di tích văn hóa, lịch sử trên địa bàn quận Đống Đa là Văn Miếu-Quốc Tử Giám, di tích Đàn Xã tắc, di tích vòng thành Đại La, Chùa Bộc, gò Đống Đa và tượng đài vua Quang Trung, chùa Láng, đền Bích Câu, ga Hà Nội, v.v. Trên địa bàn quận có gò Đống Đa, nơi được coi là mộ tập thể của các binh sĩ nhà Thanh Trung Quốc. Quận đặt theo tên chiến thắng trận Đống Đa của nghĩa quân Tây Sơn mùa xuân năm Kỷ Dậu (1789).

Trên địa bàn quận có mạng lưới trường học dày đặc đầy đủ các cấp học: Tiểu học, THCS, THPT, Đại học. Tất cả đều là những ngôi trường có danh tiếng và uy tín của thành phố Hà Nội. Giáo dục Đống Đa luôn đi đầu thành phố Hà Nội về công tác giáo dục tại địa phương và được Chủ tịch nước, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành phố Hà Nội trao tặng rất nhiều bằng khen trong công tác thực hiện giáo dục tại địa phương. Các trường THPT do Sở Giáo dục và Đào Tạo Hà Nội quản lý cũng là những ngôi trường có uy tín, chất lượng giáo dục đạt chuẩn, là những trường đạt chuẩn Quốc gia.

**2. Đặc điểm nhà trường:**

***\* Thuận lợi***

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội. Tập thể cán bộ giáo viên trong hội đồng giáo dục đoàn kết, đồng thuận. Nhà trường được sự ủng hộ nhiệt tình có hiệu quả của CMHS và chính quyền địa phương, phối hợp tốt 3 môi trường giáo dục nhà trường - gia đình - xã hội.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn, đổi mới, sáng tạo, khoa học.

- Đội ngũ CBGV - NV: Trong năm học đều tổ chức đánh giá xếp loại theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp. Giáo viên đa số có nhu cầu tự học, tự bồi dưỡng, học trên chuẩn. Có trình độ về tin học và ứng dụng CNTT trong chuyên môn. Có nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiệt tình trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và có thức phấn đấu xây dựng nhà trường phát triển.

- Chất lượng giáo dục học sinh: Có chuyển biến tích cực về chất lượng đạo đức và văn hóa, tăng từng năm học theo hướng đánh giá thực chất, chống tiêu cực, bệnh thành tích. Số học sinh đỗ tốt nghiệp THPT đạt 100%; trúng tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng đạt trên 90%.

***\* Khó khăn***

Những biến động và áp lực của nền giáo dục trong thời đại mới, thời đại khoa học công nghệ 4.0 đặt ra nhiều thách thức đối với ngành giáo dục nói chung và với nhà trường nói riêng. Khó khăn không chỉ nằm ở những đỏi hỏi về sự nhạy bén, thích ứng của tư duy quản lí, ở việc xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất đảm bảo những yêu cầu mới của dạy và học mà còn nằm ở việc bồi dưỡng nâng cao trình độ khoa học công nghệ cho giáo viên nhằm thoả mãn những tiêu chí mới trong nâng cao chất lượng dạy và học; Quá trình hội nhập với nhiều xu hướng văn hoá có những tác động không nhỏ tới quá hình thành nhân cách, định hướng mục tiêu học tập, rèn luyện và xây dựng lí tưởng của học sinh. Tính cạnh tranh giữa các môi trường giáo dục cũng diễn biến khá phức tạp và đầy tính thách thức. Phải làm sao để thực hiện tốt nhất vai trò chức năng của nhà trường trong giáo dục đào tạo bồi dưỡng con người, giúp học sinh có được môi trường học tập tốt nhất, có nhiều cơ hội phấn đấu và phát triển hơn nữa.

***2.1. Học sinh***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Khối lớp | Số lớp | Số học sinh |
| 10 | 15 | 685 |
| 11 | 15 | 659 |
| 12 | 15 | 639 |
| Tổng số | | 1983 |

***2.2. Tình hình đội ngũ***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn** | **Số lượng giáo viên** | | | **Trình độ chuyên môn** | |
| Tổng số | Biên chế | Hợp đồng | Đạt chuẩn | Trên chuẩn |
| 1 | Ngữ văn | 13 | 13 | 0 | 07 | 06 |
| 2 | Toán | 15 | 15 | 0 | 03 | 12 |
| 3 | Ngoại ngữ | 11 | 11 | 0 | 04 | 07 |
| 4 | GDTC | 04 | 04 | 0 | 04 | 0 |
| 5 | QPAN | 03 | 03 | 0 | 02 | 01 |
| 6 | Lịch sử | 05 | 05 | 0 | 03 | 02 |
| 7 | Địa lý | 05 | 05 | 0 | 03 | 02 |
| 8 | GDKT-PL | 02 | 02 | 0 | 02 | 0 |
| 9 | Vật lý | 09 | 09 | 0 | 06 | 03 |
| 10 | Hóa | 09 | 09 | 0 | 04 | 05 |
| 11 | Sinh | 06 | 06 | 0 | 03 | 03 |
| 12 | Công nghệ | 03 | 03 | 0 | 03 | 0 |
| 13 | Tin | 04 | 04 | 0 | 03 | 01 |

***2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị***

*2.3.1. Cơ sở vật chất*: Vị trí, diện tích khuôn viên trường: Tổng diện tích khuôn viên: 7.200m2, gồm 4 khu nhà (Nhà 5 tầng, nhà 3 tầng, khu hiệu bộ, khu thể chất).

*2.3.2. Hệ thống trang thiết bị:*

+ Số phòng học: 27

+ Trang, thiết bị phòng học: Mỗi phòng học đầy đủ về CSVC tại phòng (Máy điều hòa; Hệ thống ánh sáng; Máy chiếu; Đường truyền mạng; hệ thống dạy học trực tuyến…)

+ Hệ thống phòng học bộ môn: Phòng bộ môn có: 02 phòng tin có đầy đủ 24 máy tính /01 phòng; 01 phòng thực hành hóa, 01 phòng thực hành lý, 01 phòng thực hành sinh; có đủ trang thiết bị phòng bộ môn, tuy nhiên đều đang xuống cấp.

+ Hệ thống phòng phục vụ học tập và Khối phòng hành chính quản trị:

Phòng thư viện; Phòng truyền thống, Y tế; Phòng công đoàn + tiếp công dân; Phòng tâm lý học đường + đoàn thanh niên; Các phòng phục vụ cho hành chính quản trị; phòng SH của tổ nhóm CM.

+ Khu giáo dục thể chất: Nhà tập đa năng: 1, diện tích: 440m2; Sân chơi, bãi tập: 2, diện tích: 2.450m2.

***2.4. Chất lượng giáo dục năm học 2021-2022 (so sánh với năm học 2020-2021)***

**\* Kết quả giáo dục đạo đức**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NĂM HỌC** | **Tổng số HS** | **HẠNH KIỂM** | | | | | | | |
| Tốt | | Khá | | TB | | Yếu | |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| 2020- 2021 | 1951 | 1924 | 98.62 | 27 | 1.38 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2021–2022 | 1955 | 1936 | 99.03 | 19 | 0.97 | 0 | 0 | 0 | 0 |

**\* Kết quả giáo dục đại trà**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NĂM HỌC** | **Tổng số HS** | **HỌC LỰC** | | | | | | | | | |
| Giỏi | | Khá | | TB | | Yếu | | Kém | |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| 2020- 2021 | 1951 | 1216 | 62.33 | 709 | 36.64 | 26 | 1.33 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2021-2022 | 1955 | 1493 | 76.37 | 447 | 22.86 | 15 | 0.77 | 0 | 0 | 0 | 0 |

**\* Kết quả chất lượng giáo dục mũi nhọn**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| NĂM HỌC | Thi học sinh giỏi cấp cụm (nếu có) | | Thi học sinh giỏi cấp thành phố | | | Thi nghiên cứu KH | | Tham gia các cuộc thi khác | |
| Số học sinh tham gia | Số học sinh đạt giải | Số học sinh tham gia | Số học sinh đạt giải | Số HS tham gia | | Số HS đạt giải | Tên cuộc thi | Số học sinh đạt giải |
| 2020-2021 |  |  | 20 | 8 | 0 | | 0 | Thi Olympia | 1 |
| 2021-2022 |  |  | 17 | 7 | 0 | | 0 | Cuộc thi ATGT | 1 |

***2.5. Kết quả xếp loại thi đua năm học***

- Cá nhân: 20 CBGV-NV xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 82 CBGV-NV xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; 13 sáng kiến kinh nghiệm được Sở xếp loại; 12 cá nhân được công nhận là CSTĐ cấp cơ sở.

- Tập thể:

+ Tổ Toán-Tin-CN và tổ Xã hội đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến

+ Nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

**III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023 CỦA NHÀ TRƯỜNG**

***1. Mục tiêu chung***

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 11 và lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, quan tâm chất lượng giáo dục mũi nhọn.

- Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh.

- Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

- Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

***2. Các chỉ tiêu cụ thể của nhà trường***

**Chỉ tiêu về trí dục:**

* Học sinh giỏi: 50% trở lên (đại trà: 30% trở lên; CLC: 60% trở lên)
* Học sinh yếu kém: < 1%.
* Thi tốt nghiệp THPT

+ Tỷ lệ TN THPT: 100%

+ Trung bình các môn thi trên mức trung bình của Thành phố

* Thi học sinh giỏi lớp 12 cấp Thành phố: 70% học sinh tham gia thi đạt giải.
* 90% học sinh lớp LKQT có chứng chỉ IELTS từ 6.0 trở lên sau khóa học để thay thế điểm thi TN THPT và xét tuyển thẳng vào các trường ĐH.

**Chỉ tiêu về đức dục:**

Học sinh xếp loại đạo đức tốt: 98% trở lên

Không có học sinh xếp loại đạo đức TB và yếu.

Giáo dục 80% số học sinh chậm tiến có tiến bộ.

**Chỉ tiêu học nghề:** 100% trở lên số học sinh lớp 12 được cấp chứng chỉ nghề. Trong đó 80% trở lên đạt loại Khá- Giỏi

**Chỉ tiêu thi giáo viên dạy giỏi:** Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi đủ các bộ môn, phấn đấu có 02 giải cấp cụm và 01 giải Thành phố.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học"; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn và cộng đồng trong việc quản lí, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

**Danh hiệu thi đua**: Tập thể lao động Xuất sắc

**IV.** **KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC VÀ KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

**1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2022-2023**

- Ngày tựu trường: Thứ 2, ngày 29 tháng 8 năm 2022.

* Ngày khai giảng: Ngày 5 tháng 9 năm 2022.
* Học kỳ I: Từ ngày 5 tháng 9 năm 2022 đến trước ngày ngày 15 tháng 1 năm 2023 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
* Học kỳ II: Từ ngày 16 tháng 1 năm 2023 đến trước ngày 25 tháng 5 năm 2023 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Ngày bế giảng năm học: dự kiến ngày 23 tháng 5 năm 2023.

*(Kèm theo phụ lục 1)*

**2. Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của khối/lớp**

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006:  
Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH  
ngày 27/8/2020; Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018:  
Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày  
19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học  
2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo  
dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT.

+ Đối với môn Lịch sử, thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; sử dụng sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 đã được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt để sử dụng trong các nhà trường; tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học môn lịch sử.

+ Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lí học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Các tổ, nhóm chuyên môn chủ động thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, tổ chức và quản lí các hoạt động của ngành và của nhà trường.

*(Kèm theo phụ lục 2)*

**3. Thống kê các môn học/hoạt động giáo dục theo CT 2018**

\* Các môn học lựa chọn

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Các môn học lựa chọn | Số lớp | Số học sinh | Số tiết thực hiện trong HKI | Số tiết thực hiện trong HKII |
| 1. Địa lý | 10 | 464 | 20 | 20 |
| 1. GDKTPL | 8 | 380 | 16 | 16 |
| 1. Vật lí | 11 | 501 | 22 | 22 |
| 1. Hóa học | 9 | 396 | 18 | 18 |
| 1. Sinh học | 9 | 398 | 18 | 18 |
| 1. Mỹ thuật | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 1. Âm nhạc | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 1. Tin học | 7 | 322 | 14 | 14 |
| 1. Công nghệ | 6 | 279 | 12 | 12 |

***\* Cụm Chuyên******đề học tập lựa chọn***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Cụm chuyên đề các môn | Số lớp | Số học sinh | Số tiết thực hiện trong HKI | Số tiết thực hiện trong HKII |
| Toán, Vật lý, Hóa học | 7 | 305 | 21 | 21 |
| Toán, Văn học, Lịch sử | 8 | 380 | 21 | 21 |

***\* Môn học tự chọn****: Không có*

**4. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, bảo đảm khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục.**

- Kế hoạch sử dụng nhân sự: nhà trường phân công giáo viên, nhân viên đúng chức trách nhiệm vụ, đảm bảo hiệu quả công việc.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà thể chất.

- Giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học, khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Chỉ đạo, tổ chức tốt phong trào giáo viên tự làm đồ dùng dạy học.

- Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cần chủ động củng cố và nâng cao trình độ và kỹ năng sử dụng CNTT trong công việc, sử dụng hiệu quả thư điện tử; thường xuyên cập nhật thông tin trên mạng, sử dụng tối đa văn bản điện tử, không sử dụng văn bản giấy nếu không cần thiết.

- Nâng cao chất lượng nội dung dạy có sử dụng công nghệ thông tin; chất lượng dạy học trên internet.

- Tiếp tục bổ sung và nâng cấp các phần mềm máy tính trong việc quản lý giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập của học sinh, sắp xếp thời khóa biểu, quản lý thư viện trường học...

- Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định;xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện công tác quản lý tài sản, kiểm kê tài sản định kỳ theo quy định tài chính. Thực hiện việc quản lý và sử dụng tài sản công theo quy chế. Tổ chức bàn giao tài sản cho phòng ban, cá nhân cán bộ giáo viên-nhân viên, tập thể lớp quản lý, sử dụng. Đánh giá thi đua về công tác vệ sinh, bảo vệ tài sản- cơ sở vật chất (đặc biệt là các cơ sở vật chất mới được đầu tư).

- Tiếp tục tuyên truyền trong cán bộ giáo viên-nhân viên-học sinh và cha mẹ học sinh ý nghĩa, trách nhiệm trong việc phấn đấu giữ vững, phát huy chất lượng trường THPT đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục liên kết trung tâm ngoại ngữ SME PACE dạy IELTS cho học sinh một số lớp khối 10 và khối 11, nhằm mục đích nâng cao trình độ tiếng Anh của học sinh và làm tốt công tác hướng nghiệp, giúp học sinh có điều kiện tuyển thẳng vào các trường Đại học trong và ngoài nước.

-Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; phòng chống dịch bệnh Covid -19, giáo dục an toàn giao thông…

- Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, trò chơi dân gian và hưởng ứng tham gia các hội thi khác của ngành, nhằm thu hút học sinh tham gia, phát triển năng khiếu học sinh, góp phần thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống và tinh hoa văn hóa thế giới. Ở môn Văn, GDCD, tổ chức cho học sinh viết bài luận về nhận thức trách nhiệm công dân, trách nhiệm người học sinh, nhận thức về nhân cách lối sống. Rèn luyện cho học sinh kỹ năng giao tiếp, bày tỏ thân thiện...

- Quan tâm đến phát triển các câu lạc bộ sở thích của học sinh, phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong nhà trường.

**V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Giải pháp 1: Tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị trong nhà trường.**

*- Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với bồi dưỡng, nâng cao đạo đức nghề nghiệp và các phong trào thi đua của ngành. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tổ chức thực hiện giao ước ký cam kết thi đua năm học 2022 – 2023;

*- Đối với học sinh.* Đoàn thanh niên tổ chức vận động, tuyên truyền học sinh Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với tiêu chuẩn thanh niên thời đại mới, tiêu chuẩn học sinh thủ đô văn minh, thanh lịch.

Tổ chức các chuyên đề sinh hoạt tập thể trong giờ học trải nghiệm hướng nghiệp:

+ Chuyên đề 1: Thực hiện trật tự an toàn giao thông của HS

+ Chuyên đề 2: Hướng nghiệp cho HS: ‘ Hiểu mình, chọn nghề ’

+ Chuyên đề 3: Xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường năm học 2022 – 2023.

+ Chuyên đề 4: Học tập và làm theo tấm gương, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh

**2. Giải pháp 2: Nâng cao chất lượng giáo dục.**

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn: Ban Giám hiệu ban hành, rà soát, điều chỉnh bổ sung các nội dung trong Qui định về chuyên môn theo quy định của ngành. Phân công tổ, nhóm trưởng chuyên môn tham mưu, đề xuất kế hoạch thực hiện chuyên môn của tổ, nhóm.

2.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

- Tổ, nhóm trưởng thống nhất với các thành viên trong tổ, nhóm xây dựng kế hoạch, nội dung, phương pháp đổi mới dạy học, kiểm tra, đánh giá trình Hiệu trưởng để làm cơ sở điều hành, quản lý, kiểm tra thực hiện.

- Với lớp 10 đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 20/7/2021; Với lớp 11,12 đánh giá, xếp loại căn cứ theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/ TT-BGDĐT ngày 31/8/2021.

- Xây dựng ma trận và bảng đặc tả cấu trúc đề kiểm tra các lớp 10,11,12 đối với các bài kiểm tra đánh giá giữa kỳ và cuối học kỳ trên sự thống nhất của Tổ, nhóm chuyên môn và nộp Ban giám hiệu duyệt và lưu lại.

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ. Đối vơi môn học đánh giá bằng nhận xét khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp.

- Tổ chức chuyên đề về đổi mới phương pháp, nội dung các bài kiểm tra đánh giá học sinh trong sinh hoạt chuyên môn từ 2 lần/ năm trở lên.

2.3. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn:

- Tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học…

- Sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học, thí nghiệm, thực hành; khuyến khích thầy, cô giáo sáng tạo đồ dùng dạy học hiệu quả, xây dựng kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử. Mỗi Tổ, nhóm chuyên môn nộp từ 2-3 sản phẩm/học kỳ.

2.4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém:

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi: Giao cho Tổ, nhóm trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi;

+ Thời gian: Tháng 5/2023 thành lập đội tuyển học sinh giỏi sau Kỳ thi học sinh giỏi (Olympic) cấp trường khối 10, 11.

Từ tháng 6 đến tháng 9/2023 tổ chức bồi dưỡng đội tuyển với nội dung được thống nhất trong kế hoạch giáo dục của Tổ, nhóm chuyên môn, mời chuyên gia hướng dẫn ôn tập (tùy vào đặc điểm các bộ môn). Ngày 31/8/2023 hoàn thành tổ chức thi chọn đội tuyển lần 2 theo đúng số lượng được Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội quy định. Tham gia tích cực, có hiệu quả trong các hội thi chuyên môn, thi giáo viên dạy giỏi theo kế hoạch của Sở GDĐT và các kì thi khác do cấp trên tổ chức. Hướng dẫn học sinh thi khoa học kỹ thuật từ cấp trường đến cấp quốc gia.

- Công tác phụ đạo học sinh yếu kém: BGH phân công Tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, rà soát đối tượng học sinh, lập danh sách gửi Phó Hiệu trưởng phụ trách phê duyệt.

+ Thời gian phụ đạo: Từ tháng 4/2023 đến 6/2023

+ Kinh phí từ ngân sách nhà trường theo quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023.

- Tổ chức và tham gia đầy đủ các Kỳ thi HSG, nghề PT, nghiên cứu khoa học kỹ thuật…

2.5. Công tác tổ chức ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2023:

- Duy trì và phát huy thành tích đã đạt được ở các môn trong kỳ thi TN THPT năm 2022

- Tổ, nhóm chuyên môn thực hiện xây dựng Kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2023, trao đổi và thống nhất kế hoạch trong nội dung sinh hoạt chuyên môn.

- Thời gian ôn tập: từ tháng 10/2023 đến tháng 5/2023.

- Nội dung ôn tập: Bám sát chương trình GDTrH phổ thông, trọng tâm là lớp 12 các nội dung kiến thức của chương trình đã được điều chỉnh theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT, bao quát chương trình đã học, phù hợp với yêu cầu, không hướng dẫn học sinh học tủ, học lệch, quan tâm giúp học sinh nâng cao mức độ thông hiểu, vận dụng kiến thức, đặc biệt với đối tượng khá giỏi. Tham khảo thêm các mẫu đề đánh giá năng lực, tư duy xây dựng nội dung giảng dạy phù hợp. Chú trọng rèn kỹ năng tự học, hướng dẫn học sinh phương pháp ôn thi bộ môn đạt kết quả cao.

2.6. Giáo dục thể chất – Giáo dục Quốc phòng và An ninh: Nâng cao chất lượng giờ học chính khóa. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ, giờ học ngoại khóa nhằm nâng cao thể lực, sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia tập luyện, bồi bổ sức khỏe theo gương rèn luyện thân thể của Bác Hồ. Đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn trường học. Xây dựng, kiện toàn Ban chỉ đạo giáo dục thể chất, Hội đồng giáo dục quốc phòng, an ninh. Tham gia và đạt kết quả tốt trong HKPĐ.

2.7. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm sáng tạo năm học 2022 – 2023.

- Tập trung công tác giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng mềm cho học sinh. Các lớp thực hiện giờ chuyên đề chào cờ, sinh hoạt, NGLL đúng nội dung chủ đề, đảm bảo tính tự chủ, tự sáng tạo và hiệu quả.

- Tổ chức ít nhất 02 lần cho học sinh tham quan, dã ngoại và học tập tại bảo tàng, tìm hiểu thực tế các di tích lịch sử, di tích cách mạng.

- Định hướng tổ chức hoạt động đối với 16 CLB của Đoàn trường, xây dựng môi trường sinh hoạt CLB lành mạnh, an toàn, phù hợp tâm lí lứa tuổi.

- Tổ chức 3-5 chuyên đề/năm học cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế địa phương phù hợp đặc thù môn học.

2.8. Hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề: Phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX quận Đống Đa tổ chức dạy nghề cho lớp 11 năm học 2022 – 2023 đảm bảo hiệu quả. Phối hợp với các tổ chức, đơn vị cơ quan, nhà máy, các trường đại học, cao đẳng trong tư vấn, hướng nghiệp và lựa chọn nghề cho học sinh. Đảm bảo thực hiện đúng, đủ chương trình hướng nghiệp theo quy định của Bộ GD&ĐT.

2.9. Giáo dục hòa nhập, khuyết tật: Quan tâm, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh khuyết tật được hòa nhập với học sinh bình thường. Có cơ chế phù hợp trong dạy học và kiểm tra đánh giá với học sinh khuyết tật. Chăm lo cho các đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chính sách dân tộc, bình dẳng trong tiếp cận giáo dục.

2.10. Tổ chức tốt kì thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và tham gia kì thi giáo viên dạy giỏi cấp Cụm, Thành phố đối với môn Sinh học, Lịch sử, GDCD. Giao cho tổ TN và tổ XH tham mưu, đề xuất với BGH về kế hoạch tổ chức thực hiện.

**3. Giải pháp 3: Đổi mới trong công tác quản lý giáo dục.**

Thực hiện nghiêm túc Qui định số 08- QĐi/TW ngày 25/10/2018 của BCH TW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là trách nhiệm của người đứng đầu của Nhà trường, của tổ chuyên môn, công tác và các đoàn thể. Tăng cường công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện công khai, dân chủ trong nhà trường.Rà soát thống kê, cập nhật thông tin bổ sung về chất lượng đội ngũ trên Hệ thống thông tin quản lý nhà trường, chú ý rà soát trình độ chuyên môn, chính trị, ngoại ngữ, tin học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đảm bảo đủ, đúng chế độ chính sách cho người lao động. Từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực hiện tốt quy chế dân chủ. công khai trong tuyển sinh, công khai tài chính, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, giáo viên, nhân viên, kê khai thu nhập đối với những người trong diện phải kê khai. Xây dựng tập thể đoàn kết, dân chủ, sáng tạo.

**3.1. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường.**

Xây dựng kế hoạch kiểm kê tài sản hàng năm; kế hoạch bảo quản, sử dụng thiết bị dạy học. Thực hiện trang cấp bổ sung các thiết bị phục vụ dạy học đối với những thiết bị đã hỏng, lạc hậu, không phù hợp. Xây dựng kế hoạch đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy, công tác an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, an ninh, trật tự, an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Thực hiện tốt vệ sinh, môi trường xanh, sạch, đẹp theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia. Tiếp tục thực hiện qui chế phối hợp với Công an địa phương, PCCC khu vực, Cơ quan y tế, vệ sinh phòng dịch…đảm bảo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

**3.2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia; giao lưu hợp tác quốc tế.**

Tăng cường mở rộng giao lưu, hợp tác, trao đổi kinh nghiệm với các trường trong và ngoài nước. Tiếp tục đảm bảo duy trì các điều kiện, tiêu chuẩn của trường học để đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2. Tổ chức tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục của Nhà trường. Chủ động đẩy mạnh tổ chức học song ngữ, giới thiệu trao đổi lưu học sinh với các nước, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên, học sinh hội nhập quốc tế. Tìm hướng đi phù hợp trong tiếp cận chuẩn của các trường chất lượng cao.

**3.3. Công tác đoàn thể.**

Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn thanh niên, Hội liên hiệp thanh niên. Xây dựng các tổ chức này vững mạnh làm nòng cốt cho công tác tập hợp, xây dựng tập thể đoàn kết, nhân ái trong Nhà trường, tạo điều kiện về vật chất, tinh thần để các tổ chức chính trị, đoàn thể phát huy vai trò hạt nhân trong xây dựng quy chế dân chủ, đảm bảo đoàn kết nội bộ cùng nhau phát triển, hướng đến sự phát triển bền vững, là nơi cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tự hào vì được làm việc, học tập dưới mái trường THPT Đống Đa.

**3.4. Công tác xã hội hóa** *(theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).* Tăng cường công tác xây dựng xã hội hóa, cả xã hội chăm lo cho giáo dục. Việc thực hiện xã hội hóa phải đảm bảo trên nguyên tắc tự nguyện, đúng quy định của cơ quan quản lý nhà nước. Không lợi dụng xã hội hóa để mưu lợi cá nhân, lợi ích nhóm. Kế hoạch tiếp nhận tài trợ phải trình Sở GD ĐT phê duyệt trước khi triển khai thực hiện. Năm học 2022 – 2023, nhà trường dự kiến không có kế hoạch tiếp nhận tài trợ từ CMHS.

**3.5. Hoạt động Ban đại diện Cha mẹ học sinh** *(theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo):* Phối hợp, hướng dẫn Ban đại diện Cha mẹ học sinh của trường, của lớp thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, không lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện CMHS để thu tiền, để lợi ích nhóm, lợi ích cá nhân.

**3.6. Công tác kiểm tra nội bộ**

Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra toàn diện đối với các hoạt động của Nhà trường, của giáo viên, nhân viên, học sinh. Đánh giá chính xác những mặt tốt, mặt hạn chế giúp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy mặt tích cực, sửa chữa, khắc phục những tồn tại, yếu kém. Trong năm học, ban kiểm tra nội bộ phối hợp với ban Thanh tra nhân dân tổ chức kiểm tra ít nhất 30% tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của Nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ. Thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác quy chế dân chủ, tài chính.

**3.7. Công tác CNTT và truyền thông**

Xây dựng và kiện toàn Ban chỉ đạo CNTT và truyền thông của Nhà trường. Xây dựng quy chế phát ngôn, quy định khi tham gia các trang mạng xã hội của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Đảm bảo việc thông tin đến báo chí kịp thời, chính xác, trung thực. Nâng cao chất lượng, số lượng bài viết đăng tải trên trang cổng thông tin điện tử của Nhà trường. Chỉ đạo Ban chấp hành Đoàn trường kiện toàn, duy trì, kiểm soát bài đăng. Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp đối với cán bộ, giáo viên tham gia công tác truyền thông; tăng cường hoạt động của trang thông tin điện tử.

**3.8. Công tác tổ chức cán bộ, bồi dưỡng thường xuyên**

a. Công tác tổ chức

- Hoàn thiện các văn bản thực hiện quy trình cán bộ, bổ nhiệm cán bộ quản lí.

- Rà soát, bổ sung đội ngũ cán bộ quy hoạch chiến lược cán bộ cấp trường, tổ.

- Đánh giá thực hiện nhiệm vụ hàng tháng, năm của cán bộ, viên chức, người lao động.

b. Công tác bồi dưỡng thường xuyên

- Chọn, cử giáo viên cốt cán, giáo viên, nhân viên tham gia 100% các buổi bồi dưỡng do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức, đảm bảo đúng thành phần, đối tượng.

- Tổ chức bồi dưỡng tại trường: Tổ chức 4 chuyên đề trong năm học

+ Chuyên đề 1: Phương pháp xây dựng kế hoạch giáo dục theo chương trình 2018.

+ Chuyên đề 2: “Đổi mới phương pháp dạy học theo chương trình GDPT năm 2018” của môn Toán học và môn Lịch sử; Môn Ngoại ngữ; Môn Văn học (Dự kiến: Tháng 10/ 2022 và Tháng 3/2023)

+ Chuyên đề 3: “Tập huấn kỹ thuật biên soạn đề TNKQ trong môn Ngữ Văn – THPT Đống Đa” (Dự kiến: tháng 12/2022).

+ Chuyên đề 4: “Sử dụng phần mềm AZOTA trong kiểm tra đánh giá” của Ban CNTT nhà trường (Dự kiến: Tháng 12/2022)

+ Chuyên đề 5: Phương pháp dạy học phát huy phẩm chất, năng lực học sinh.

- Công tác tổ chức tại tổ chuyên môn.

+ Mỗi tổ xây dựng và triển khai mời chuyên gia giảng dạy hoặc GV cốt cán trong tổ nhóm, bồi dưỡng 1 chuyên đề cấp tổ/ 1 HK. Hàng tháng, mỗi môn học xây dựng và triển khai sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề, chú trọng đến các nội dung bài dạy, chủ đề khó để cả tổ cùng xây dựng giáo án, thảo luận phương pháp dạy học.

+ Hội thảo về phương pháp xây dựng ma trận đề kiểm tra, đánh giá.

**3.9. Công tác đánh giá xếp loại và thi đua khen thưởng.**

Thực hiện nghiêm túc quy định về đánh giá xếp loại hằng tháng đối với công chức, viên chức, hợp đồng lao động theo Quyết định 1461/QĐ – SGDĐT ngày 25/7/2018, gắn đánh giá xếp loại cuối năm học với đánh giá thi đua khen thưởng. Công tác thi đua, khen thưởng phải đúng đối tượng, đúng quy trình, đưa nội dung thi đua vào các kế hoạch cụ thể của đơn vị, của các tổ, bộ phận trong nhà trường; phân công người phụ trách theo dõi việc thực hiện. Chủ động tuyên dương, khen thưởng nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và học sinh hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ. Tổ chức cho CB, GV, NV đăng ký thi đua từ đầu năm học, tổ chức thực hiện về viên chức kí cam kết thi đua thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Xây dựng kế hoạch, quy chế thi đua, khen thưởng theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

1. **Hiệu trưởng**

Xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường; chỉ đạo các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch từng môn học. Triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn cho học sinh. Hiệu trưởng đảm bảo đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, tài chính cho các hoạt động chuyên môn, có chính sách khuyến khích và động viên kịp thời.

1. **Phó Hiệu trưởng**

Phó Hiệu trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm về hoạt động và hiệu quả hoạt động của các tổ/nhóm chuyên môn; chất lượng dạy và học văn hóa trong nhà trường. Phó Hiệu trưởng phụ trách giáo dục đạo đức học sinh chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện công tác giáo dục đạo đức học sinh và các phong trào đoàn thanh niên.

1. **Tổ trưởng chuyên môn**

Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyên môn của tổ mình phụ trách, chịu trách nhiệm về tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy của giáo viên và chất lượng học của học sinh thuộc bộ môn mình phụ trách. Định kỳ hàng tháng, trong các cuộc họp, TTCM có trách nhiệm báo cáo tình hình của Tổ, nhóm.

1. **Giáo viên, nhân viên**

- Giáo viên: Xây dựng kế hoạch cá nhân, thực hiện đúng kế hoạch cá nhân, nội dung chương trình của tổ chuyên môn đã được Hiệu trưởng duyệt. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học. Bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh; tăng cường liên hệ thực tế, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học. Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm về chất lượng dạy học của lớp mình, môn mình giảng dạy.

- Nhân viên: Xây dựng kế hoạch cá nhân, kế hoạch tổ thực hiện tốt công tác phục vụ dạy và học hiệu quả chất lượng. Thực hiện tốt công tác quản lý tổ đảm bảo tính kỷ luật lao động và hiệu suất lao động. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ để kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng thành viên trong tuần, tháng, Công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học, thư viện, văn thư, y tế, tài chính theo đúng quy định…

Trên đây là Kế hoạch năm học 2022-2023 của trường THPT Đống Đa, Ban giám hiệu nhà trường kính trình Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội phê duyệt. Các tổ chuyên môn của nhà trường lập kế hoạch năm học của tổ để triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, những vấn đề nảy sinh, tổ trưởng báo cáo Ban giám hiệu để kịp thời giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận :***  - Sở GD&ĐT (Để b/c);  - Các tổ CM, đoàn thể nhà trường (Để t/h);  - Lưu VP | **HIỆU TRƯỞNG**  **Trần Thị Bích Hợp** |

**PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**

**KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

**NĂM HỌC 2022 – 2023 (Phụ lục 1)**

*(Đính kèm Kế hoạch số 90/THPT ĐĐ ngày 12 /9/2022 của Trường THPT Đống Đa về việc triển khai Kế hoạch năm học 2022 – 2023)*

**Tháng 8/2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| * Bồi dưỡng CBQL, giáo viên * Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất cho việc bước vào năm học mới theo kế hoạch của Bộ GDĐT, UBND thành phố Hà Nội. * Dự HN Tổng kết năm học 2021-2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Sở; * Hoàn thành nhập dữ liệu tuyển sinh, xếp lớp vào phần mềm CSDL | BGH, GV  Hiệu trưởng  Văn phòng |  |

**Tháng 9/2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Tựu trường năm học mới từ ngày mới từ ngày 29/8/2022. Khai giảng ngày 05/9/2022 (thứ Hai);  - Tổ chức tốt “Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm”;  - Tổ chức Hội nghị Cán bộ công nhân, viên chức;  - Họp Ban đại diện CMHS các khối lớp; Ban hành các Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học;  - Xây dựng kế hoạch hỗ trợ chuyên môn giữa các trường, cụm trường.  - Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động khác tại trường THPT;  - Thi Học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 12: Thi vòng 1 | BGH, ĐTN,  BGH, GVCN  ĐTN  BGH, BCH CĐ  Ban KTNB  BGH  HP phụ trách | Gặp gỡ HS và PH vào đội tuyển thi HSG |

**Tháng 10/2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Thi vòng 2: Chọn đội tuyển dự thi HSG Quốc gia (Sở GDĐT sẽ có văn bản hướng dẫn riêng);  - Công bố danh sách các đội tuyển dự thi HSG Quốc gia năm học 2022 – 2023;  - Bồi dưỡng đội tuyển dự thi HSG Quốc gia;  - Tổ chức các chuyên đề, chủ đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch;  - Kiểm tra đánh giá giữa HKI  - Đón đoàn Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động khác tại trường THPT. | BGH  GVCN, ĐTN  GV toàn trường | Theo lịch Sở |

**Tháng 11/2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Bồi dưỡng đội tuyển dự thi HSG Quốc gia;  - Các Cụm trường tổ chức hội thi giáo viên giỏi các môn: Lịch sử, Giáo dục công dân, Sinh học;  - Tổ chức kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam;  - Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động khác tại trường THPT;  - Kiểm tra trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. | -Tổ CM  - BGH, CĐ  - Ban KTNB  - Hiệu trưởng | Theo lịch của sở |

**Tháng 12/2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Bồi dưỡng đội tuyển dự thi HSG Quốc gia;  - Kiểm tra trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch;  **-** Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động khác tại trường THPT;  - Giáo dục truyền thống nhân ngày 22/12;  - Thi nghề phổ thông cấp THPT;  - Kiểm tra đánh giá cuối HKI  - Thi Học sinh giỏi Quốc gia (theo lịch của Bộ GDĐT). | Các tổ CM  Ban KTNB  BGH  Hiệu trưởng  GV toàn trường |  |

**Tháng 01/2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Kết thúc học kì I (13/1/2023), gửi báo cáo sơ kết học kỳ I về Sở GDĐT trước ngày 15/1/2023;  - Sơ kết học kì I năm học 2022 – 2023;  - Tổ chức Hội nghị đánh giá việc triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10.  **-** Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động khác tại trường THPT | BGH, tổ CM  Hiệu trưởng |  |

**Tháng 02/2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Tổ chức kỷ niệm thành lập Đảng 3/2;  - Tổ chức chương trình Hướng nghiệp  - Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động khác tại trường THPT;  - Hội nghị giới thiệu SGK lớp 11. | Đảng ủy  BGH, GVCN  Ban KTNB BGH  Hiệu trưởng |  |

**Tháng 3/2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 11 ở các cơ sở giáo dục phổ thông.  - Tổ chức Hội thi Giáo viên giỏi cấp Thành phố các môn: Lịch sử, Giáo dục công dân, Sinh học;  - Các trường (Cụm trường) tổ chức thi Olympic các bộ môn văn hóa lớp 10,11;  - Tổ chức kỷ niệm thành lập Đoàn 26/3, “Tháng Thanh niên” và các hoạt động giao lưu trong học sinh.  - Tổ chức chuyên đề HKII  - Kiểm tra đánh giá giữa HKII  - Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động khác tại trường THPT. | BGH, các tổ CM  BGH, tổ CM  ĐTN  GV toàn trường  Ban KTNB |  |

**Tháng 4/2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Hướng dẫn ôn tập thi tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2023  - Thi khảo sát đối với lớp 12.  - Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động khác tại trường THPT.  - Kiểm tra đánh giá cuối HKII  - Xét duyệt thi đua và sáng kiến kinh nghiệm. | Tổ CM  Ban KTNB  BGH, CĐ  GV toàn trường  HĐKH | Theo HD của Sở |

**Tháng 5/2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Kết thúc học kì II (hoàn thành dạy học trước ngày 19/5/2023);  - Tổng kết năm học (ngày kết thúc năm học 25/5/2023);  - Chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT 2023 (Bộ GDĐT có văn bản hướng dẫn riêng);  - Xây dựng kế hoạch hoạt động hè;  - Xét thi đua cấp trường. | BGH, các tổ CM  Hội đồng TĐ |  |

**Tháng 6 /2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Hoàn thành các báo cáo tổng kết năm học;  - Nộp các hồ sơ thi đua và sáng kiến kinh nghiệm;  - Thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT;  - Triển khai các hoạt động hè. | Các tổ CM  BGH  BGH, ĐTN | Theo hướng dẫn của Sở |

**Tháng 7/2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phân công** | **Ghi chú** |
| - Thi tốt nghiệp THPT 2023 và chấm thi tốt nghiệp THPT (theo hướng dẫn của Bộ GDĐT);  - Thực hiện các hoạt động hè.  - Tuyển sinh vào lớp 10 | Các tổ CM  BGH  Hội đồng TS |  |